TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 14 tháng 4 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĐ, TỈNH GIA LAI

VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Sỹ.
Các hội thẩm nhân dân:
- Ông Lê Văn Do - Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Đak Đoa;
- Bà Nguyễn Thị Chín – Cán bộ hưu trí huyện Đak Đoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga - Cán bộ TAND huyện Đak Đoa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2017, tại: Nhà văn hóa xã Ia Băng, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2017/HSST, ngày 25/02/2017 đối với bị cáo:

K, sinh ngày 16/8/1996 tại Đak Đoa – Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở: Làng BG, xã IP, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Jarai; con ông Hyek, sinh năm 1964 và bà AYong, sinh năm 1964; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; bị cáo có vợ là A và 02 con sinh năm 2012 và 2014; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/10/2016 sau đó tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***** Người bị hại:
- Chị M, sinh năm 1987
Địa chỉ: Làng MN, xã IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt
- Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn 10, xã Ia Pết, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Có mặt
- Chị Lương Thị Hường TV, sinh ngày 06/01/2000
Địa chỉ: Thôn 1, xã IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

***** Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Thị Hường TV:
Ông Lương Đức D, sinh năm 1964 (Là bố đẻ)
Địa chỉ: Thôn 1, xã IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

***** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Làng BG, xã IP, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Có mặt

* Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Jil

Địa chỉ: Làng KLok, thị trấn Đak Đoa, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến tháng 10/2016, K đã thực hiện 01 vụ cướp tài sản và 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Pleiku và huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/9/2016, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 81K9-5234 đi từ nhà tại Làng BG, xã IP, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai đến thành phố Pleiku với mục đích lợi dụng sơ hở của người khác để cướp giật tài sản. Khi đi đến đoạn đường Trường Chinh thuộc địa phận thành phố Pleiku, K phát hiện chị M (sinh năm 1987, trú tại làng MN, xã IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô BKS 81B1-51841 đi phía trước cùng chiều, trên vai có đeo một túi xách màu xanh nên K điều khiển xe đi theo chị M. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận xã Ia Kênh, thành phố Pleiku thì K điều khiển xe vượt lên phía bên trái, áp sát xe của chị Meh và dùng chân phải đạp ngã xe của chị M. K dừng xe rồi quay lại chỗ chị M bị ngã và dùng tay giật túi xách của chị M, chị M ôm túi xách thì K dùng tay phải đánh liên tiếp vào đầu và mặt của chị M rồi giật lấy túi xách lên xe bỏ chạy về nhà cất giấu.

Tài sản của chị M bị K cướp gồm một túi xách màu xanh dương, bên trong có một bộ mỹ phẩm, một dây xạc pin điện thoại Nokia Lumia 640 màu trắng, một dây tai phone màu đen và một thẻ ATM BIDV màu vàng.

Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thành phố Pleiku kết luận: 01 túi xách màu xanh dương có trị giá 40.000 đồng, 01 dây xạc pin điện thoại Nokia Lumia 640 màu trắng có trị giá 20.000 đồng, 01 dây tai phone màu đen có trị giá 15.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 75.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 21/9/2016, do có ý định cướp giật tài sản từ trước nên K điều khiển xe mô tô BKS 81K9-5234 từ nhà tại Làng BG, xã IP lên thành phố Pleiku. Khi đi đến đoạn đường Trường Chinh thuộc địa phận thành phố Pleiku thì phát hiện chị Lương Thị Hường TV (sinh năm 2000, trú tại Thôn 1, xã Ia Kênh, thành phố Pleiku) điều khiển xe mô tô BKS 81B1-421.57 đi phía trước cùng chiều, trên vai có đeo một túi xách màu đen. K điều khiển xe chạy vượt lên phía bên trái, dùng tay phải giật túi xách của chị Vi rồi điều khiển xe chạy về nhà cất giấu.

Tài sản của chị Vi bị K cướp giật gồm: 01 túi xách màu đen, bên trong có một điện thoại di động hiệu Masstel N526 màu trắng, 01 máy tính điện tử hiệu Casio màu xám, 01 vở học sinh 200 trang hiệu Hồng Hà, 01 quyển sách Toán lớp 11 tập 1.

Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thành phố Pleiku kết luận: 01 túi xách màu đen trị giá 30.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masstel N526 màu trắng trị giá 800.000 đồng, 01 máy tính hiệu Casio màu xám trị giá 150.000 đồng, 01 vở học sinh 200 trang hiệu Hồng Hà trị giá 1.000 đồng, 01 quyển sách Toán lớp 11 tập 1 Strị giá 2.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 983.000 đồng .

Vụ thứ 3: Vào khoảng 16 giờ ngày 09/10/2016, K điều khiển xe mô tô BKS 81K9-5234 đi từ nhà đến xã Ia Băng, huyện Đak Đoa để mua đồ ăn. Khi đi đến quán thịt nướng thuộc Thôn 5, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa thì K thấy chị Lê Thị Mỹ H (sinh năm 1998, trú tại Thôn 10, xã Ia Pết, huyện Đak Đoa) đang đứng tính tiền, trên người chị Hoa có đeo một túi xách màu tím nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Sau khi tính tiền xong thì chị Hoa điều khiển xe mô tô BKS 81AS-000.97 đi về hướng xã Ia Pết, huyện Đak Đoa, K điều khiển xe mô tô đi phía sau. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận Thôn 5, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa thì K điều khiển xe vượt lên bên trái xe của chị Hoa rồi dùng tay phải giật túi xách của chị Hoa làm cả hai bị ngã xuống đường. Ngay lúc đó, chị Hoa hô cướp và cùng người dân bắt giữ K cùng tang vật gồm: 01túi xách màu tím, bên trong có một chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy V DOUS. Tại Công an xã Ia Băng, K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, đồng thời khai ra một vụ cướp tài sản và một vụ cướp giật tài sản trước đó. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đã tiến hành khám xét chỗ ở và thu giữ các tài sản mà K đã cướp, cướp giật mà có.

Theo Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Đak Đoa kết luận: 01 chiếc túi xách hiệu LYN trị giá 200.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy V Dous trị giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.400.000 đồng .

Tại bản cáo trạng số 08/CTr-VKS, ngày 20/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo K về tội "Cướp tài sản" và "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 và điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p,o khoản 1; 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b,p,o khoản 1;2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K từ 3 năm đến 4 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt từ 8 năm đến 9 năm 6 tháng tù. Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại hồ sơ vụ án, nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để nhận định như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu lợi ích cá nhân nên bị cáo K đã 03 lần thực hiện việc chiếm đoạt trái pháp luật tài sản của người khác cụ thể:

Vào ngày 16/9/2016, tại đường Trường Chinh – Pleiku, bị cáo K đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện để ép sát, đạp ngã xe của chị M khi chị Meh đang điều khiển xe mô tô đi trên đường, ngay sau đó bị cáo đã dùng vũ lực đối với chị Meh để chiếm đoạt tài sản là túi xách trị giá 40.000đ cùng các tài sản trong đó gồm 01 dây xạc pin điện thoại trị giá 20.000đ, 01 dây tai phone trị giá 15.000đ; tổng cộng là 75.000đ rồi lên xe bỏ chạy về nhà cất giấu. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" với tình tiết định khung "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Đến ngày 21/9/2016, trên đường Trường Chinh – Pleiku, thấy chị Vi đang điều khiển xe đi phía trước cùng chiều, K điều khiển xe mô tô vượt lên phía trái, dùng tay phải giật túi xách của chị Vi rồi bỏ chạy về nhà cất giấu. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Vi gồm 01 túi xách trị giá 30.000đ, 01 điện thoại di động trị giá 800.000đ, 01 máy tính hiệu Casio màu xám trị giá 150.000đ, 01 vở học sinh trị giá 1.000đ, 01 quyển sách Toán lớp 11 trị giá 2.000đ; tổng cộng là 983.000đ. Tiếp đến này 09/10/2016, tại đoạn đường liên xã thuộc Thôn 5 – Ia Băng – Đak Đoa, sau khi có ý định chiếm đoạt tài sản và theo dõi chị Hoa, bị cáo K điều khiển vượt lên bên trái xe của chị Hoa rồi dùng tay phải giật túi xách của chị Hoa làm cả hai bị ngã xuống đường. Chị Hoa hô cướp và bị cáo đã bị người dân bắt giữ cùng tang vật chiếm đoạt của chị Hoa gồm 01 chiếc túi xách trị giá 200.000đ, 01 chiếc điện thoại trị giá 1.200.000đ; tổng cộng là 1.400.000đ. Cả hai lần, bị cáo đều dùng thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện bằng thủ đoạn nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, rất nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người bị hại và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây mất lòng tin và gây sự hoang mang trong quần chúng nhân dân; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với bị hại Hoa; bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật bị hạn chế; đã tự thú về vụ cướp và cướp giật tài sản xảy ra tại thành phố Pleiku; bị hại trong vụ cướp giật tài sản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng theo quy định tại điểm b,p,o khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với thương tích của chị M và chị Lê Thị Mỹ H do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, chị Meh và chị Hoa không yêu cầu giám định tỉ lệ thương tật nên không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị A không biết K thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời cũng không biết K cất giấu tài sản phạm tội mà có tại nhà của mình nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với A.

Về dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Lê Thị Mỹ H. Chị Rơ Mah Mel và Lương Thị Tường Vi đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án:

- 01 túi xách màu xanh dương, bên trong có một bộ mỹ phẩm, một dây xạc pin điện thoại Nokia Lumia 640 màu trắng; 01 túi xách màu đen, bên trong có một điện thoại di động hiệu Masstel N526 màu trắng, 01 vở học sinh 200 trang hiệu Hồng Hà, 01 quyển sách Toán lớp 11 tập 1; Một túi xách màu tím, bên trong có một chiếc điện thoại SamSung Galaxy V DOUS. Các tài sản này đã được xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại là phù hợp. Riêng đối với 01 máy tính hiệu Casio màu xám; 01 dây tai phone màu đen và 01 thẻ ATM BIDV màu vàng, bị cáo đã làm mất nên không thu giữ được. Hiện các bị hại đều không có yêu cầu gì đối với những tài sản này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 81K9-5234 là của vợ bị cáo chị A. Khi K lấy xe đi cướp và cướp giật tài sản, chị A không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa đã ra quyết định trả lại xe cho chị A là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo K phạm tội: *"Cướp tài sản"* và *"Cướp giật tài sản"*

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p,o khoản 1; 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo K 06 (Sáu) năm tù về tội *"Cướp tài sản"*

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b,p,o khoản 1; 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo K 04 (Bốn) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*

Áp dụng Điều 50 của Bộ luật Hình sự,

Xử buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội "Cướp tài sản" và "Cướp giật tài sản" là 10 (Mười) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/10/2016.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử:

Buộc bị cáo K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Công an h.Đak Đoa;
- VKSND h. Đak Đoa;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Sỹ